**KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN: KHTN 6 (SÁCH CÁNH DIỀU)**

**THỜI GIAN LÀM BÀI 60 PHÚT**

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

**I. Trắc nghiệm khách quan**

*Khoanh tròn vào đáp án đúng cho các câu hỏi dưới đây (từ câu 1 đến câu 16)*

**Câu 1:** Mô tả nào dưới đây về chức năng của thành phần tế bào là đúng?

A. Nhân - tích trữ nước, thức ăn và chất thải của tế bào.

B. Tế bào chất - chứa các bào quan.

C. Không bào - lưu giữ thông tin di truyền.

D. Màng tế bào - thu nhận ánh sáng mặt trời

**Câu 2:** Đa dạng sinh học là gì?

A. Là sự phong phú về nguồn thức ăn có trong khu vực sống của sinh vật

B. Là sự phong phú về môi trường sống nhưng số lượng cá thể của mỗi loài ít

C**.** Là sự phong phú của sinh vật và môi trường sống của chúng. Có số lượng loài và số lượng cá thể của mỗi loài nhiều

D**.** Là sự phong phú về số lượng các loài động vật quý hiếm

**Câu 3:** Ý nghĩa của đa dạng sinh học.

A**.** Làm cho sinh vật và con người có nhiều nơi để sinh sống

B. Làm cho cuộc sống của con người có đủ thực phẩm để ăn

C**.** Làm cho môi trường sống của sinh vật và con người ổn định

D**.** Làm cho môi trường sống của sinh vật có nhiều thức ăn

**Câu 4:** Động vật không xương sống gồm

A. Giun, chân khớp, thân mềm, cá. B. Ruột khoang, chân khớp, lưỡng cư

C. Giun, chân khớp, bò sát D. Ruột khoang, giun, thân mềm, chân khớp

**Câu 5:** Vai trò của động vật không xương sống.

A. Làm thực phẩm, dược liệu, làm ô nhiễm môi trường

B. Làm thực phẩm, dược liệu, làm thức ăn cho động vật khác…

C**.** Gây hại cho động vật và con người

D**.** Là vật chủ trung gian truyền bệnh

**Câu 6:** Động vật có xương sống có bao nhiêu lớp?

A.6 B.5 C**.**7 D**.**8

**Câu 7.**Nhóm thực vật nào sau đây có đặc điểm có mạch, có hạt, không có hoa?

A. Rêu.            B. Dương xỉ.

C. Hạt trần.      D. Hạt kín.

**Câu 8:** Dùng tay kéo dãn một lò xo, lực của tay ta đã làm lò xo bị

A. Dãn dài ra B. Thay đổi tốc độ

C. Vừa bị biến dạng và thay đổi tốc độ D. Lò xo bị co lại

**Câu 9:** Đo lực bằng

A. Cân B. Thước C. Bình chia độ D. Lực kế

**Câu 10:** Đơn vị của lực là

A. Kilôgam (kg) B. Mét (m) C . Niutơn (N) D. Met khối (m3)

**Câu 11:** Khi xe di chuyển người đi bóp nhẹ phanh. Lực do má phanh ép vào vành xe là

A. Lực hấp dẫn B. Lực ma sát trượt

C. Lực ma sát nghỉ D. Lực ma sát lăn

**Câu 12:** Khi đi trên đường trơn trượt rất dễ bị ngã là do lực ma sát giữa chân và mặt đường rất nhỏ. Cách nào dưới đây có thể làm tăng lực ma sát

A. Đi chân đất B. Dội nước lên mặt đường

C. Rải cát khô lên mặt đường D. Đi bằng dép đã bị mòn đế

**Câu 13:** Một lò xo dài 10 cm. Treo thẳng đứng lò xo vào giá đỡ thí nghiệm và móc vào bên dưới một quả nặng 50g. Lò xo dài đến 12cm. Tháo quả nặng 50g ra và móc vào bên dưới quả nặng 150g thì lò xo dài đến

A. 14cm B. 16cm C. 18cm D. 20cm

**Câu 14:**Năng lượng của xe máy đang chạy trên đường là

A. Năng lượng ánh sáng B. Động năng

C.Năng lượng điện C.Năng lượng hạt nhân

**Câu 15:** Trái đất quay quanh trục của nó theo chiều

A. Từ đông sang tây B. Từ nam sang bắc

C. Từ bắc sang nam D. Từ tây sang đông

**Câu 16:** Hệ mặt trời gồm mặt trời và mấy hành tinh

A. 9 B. 8 C. 7 D. 6

**II. Tự luận**

**Câu 17.** Em hãy lấy một ví dụ về lực làm thay đổi tốc độ của vật, một ví dụ về lực làm biến dạng vật.

**Câu 18.** Lấy 1 ví dụ về ảnh hưởng lực ma sát có lợi và 1 ví dụ ảnh hưởng lực ma sát là có hại.

**Câu 19.** Thả quả bóng bàn từ trên cao xuống đất. Thế năng và động năng của quả bóng thay đổi thế nào khi rơi xuống và khi nảy lên, vì sao?

**Câu 20.** Kể một số cách bảo quản thức ăn tránh bị hư hỏng do vi khuẩn trong gia đình em.

**Câu 21.** Hãy kể về vai trò của thực vật đối với con người mà em biết.

**------------- Hết -------------Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**